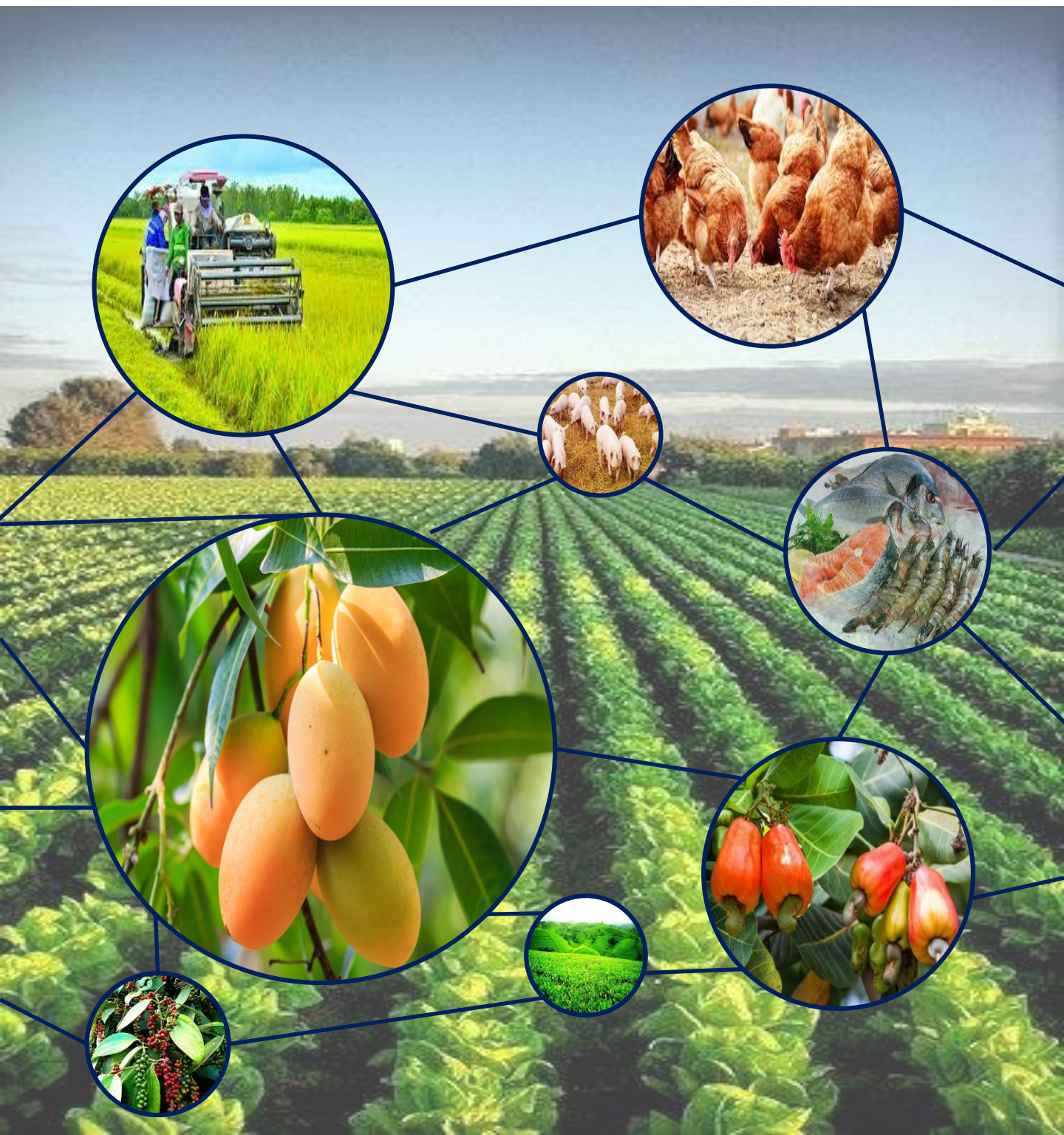




BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
BAN CHỈ ĐẠO CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN THỰC PHẨM
VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

BẢN TIN SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ NÔNG SẢN **TRONG NƯỚC THÁNG 3/2024**

Số ra ngày 02/4/2024





BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
BAN CHỈ ĐẠO CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN THỰC PHẨM
VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

THƯ NGỎ

Kính gửi: Quý cơ quan và quý độc giả

Nhằm đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường nông sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 4510/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/10/2023 thành lập Ban chỉ đạo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trên cơ sở hợp nhất Ban chỉ đạo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp và Ban chỉ đạo phát triển thị trường nông sản, với nhiệm vụ chính là định hướng cơ chế, chính sách trong lĩnh vực đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường nông sản. Để cung cấp kịp thời các thông tin về tình hình sản xuất, biến động thị trường tiêu thụ nông sản trong nước, Ban chỉ đạo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường trân trọng gửi tới Quý cơ quan, độc giả Bản tin Sản xuất và tiêu thụ nông sản trong nước được phát hành hàng tháng.

Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý cơ quan, quý độc giả để các Bản tin được hoàn thiện, góp phần hỗ trợ tích cực cho công tác chỉ đạo điều hành của Bộ, các địa phương, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân.

Ý kiến đóng góp xin gửi về:

Cơ quan đầu mối xây dựng Bản tin Sản xuất và tiêu thụ nông sản trong nước:
Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp (Địa chỉ: số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội;
[Email: thongke.mard.gov.vn](mailto:thongke.mard.gov.vn). Điện thoại: 024-373-41-635).

Trân trọng!



THÔNG TIN CHUNG

Sản lượng cây hàng năm 3 tháng năm 2024



Lúa

7.955 nghìn tấn

↑ 2,1%



Đậu tương

10,1 nghìn tấn

↓ 0,8%

Tổng sản lượng thu hoạch cây hàng năm

8.933 nghìn tấn

↑ +2% so với cùng kỳ



Ngô

306,2 nghìn tấn

↑ 0,8%



Lạc

98,3 nghìn tấn

↓ 1,1%



Khoai lang

47 nghìn tấn

↑ 3,9%

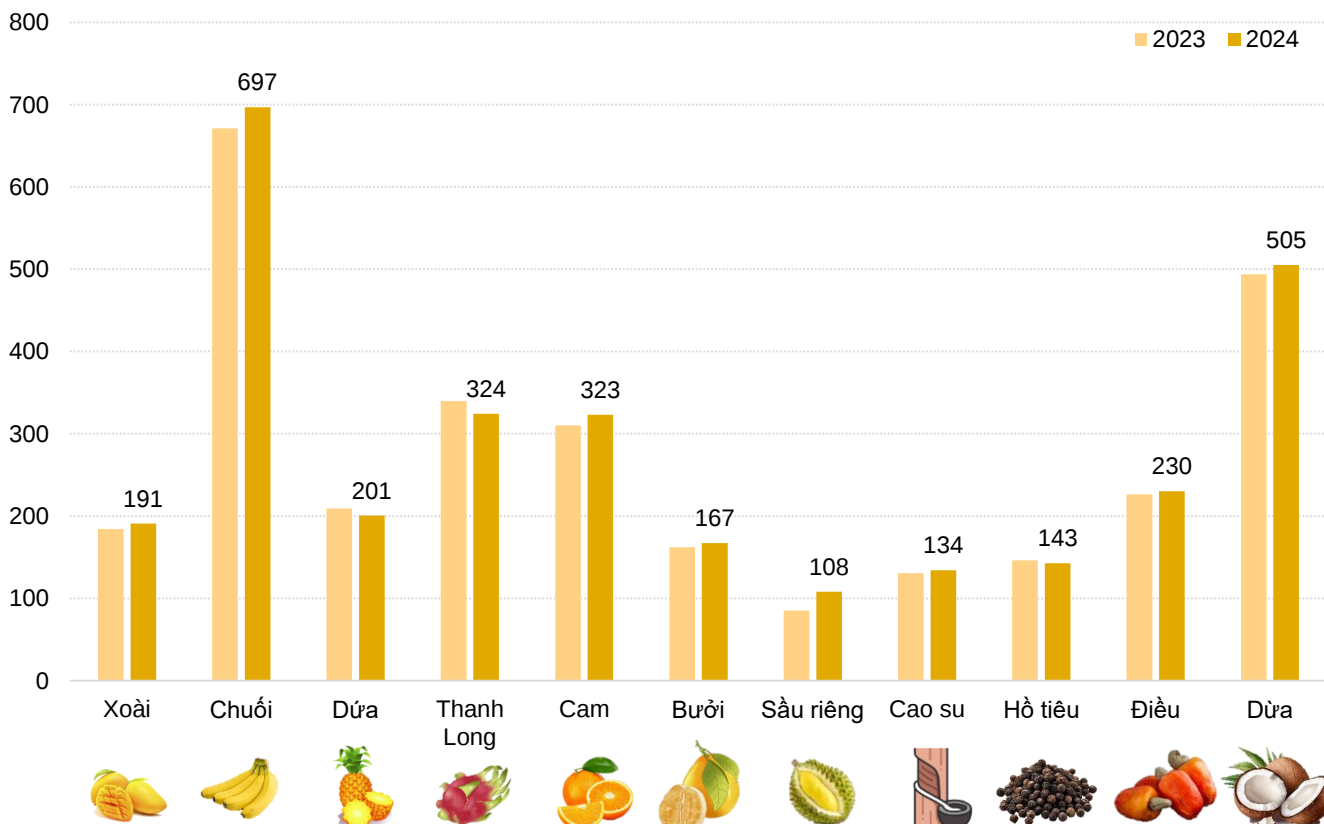


Rau, đậu các loại

516 nghìn tấn

↑ 1,5%

Sản lượng cây lâu năm 3 tháng năm 2024 (nghìn tấn)



Diện tích, sản lượng lúa tính đến giữa 3 tháng năm 2024

Gieo cấy



3,16 ↑ + 0,2%
triệu ha

DT thu hoạch



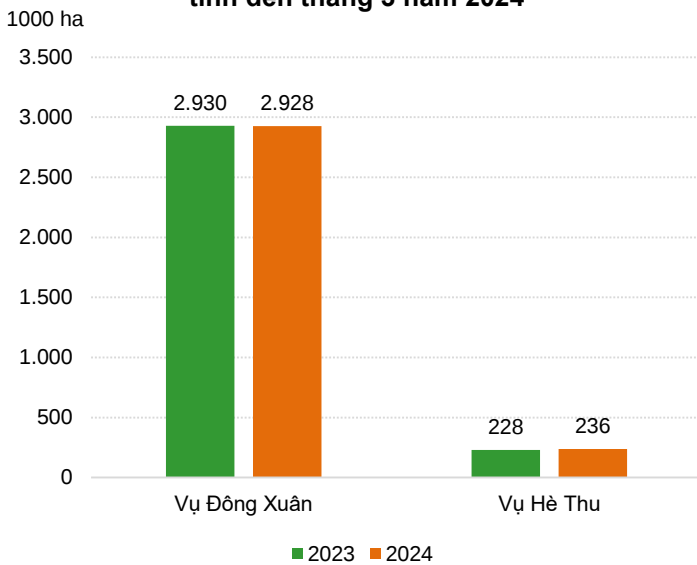
1,24 ↑ + 1,4%
triệu ha

Sản lượng

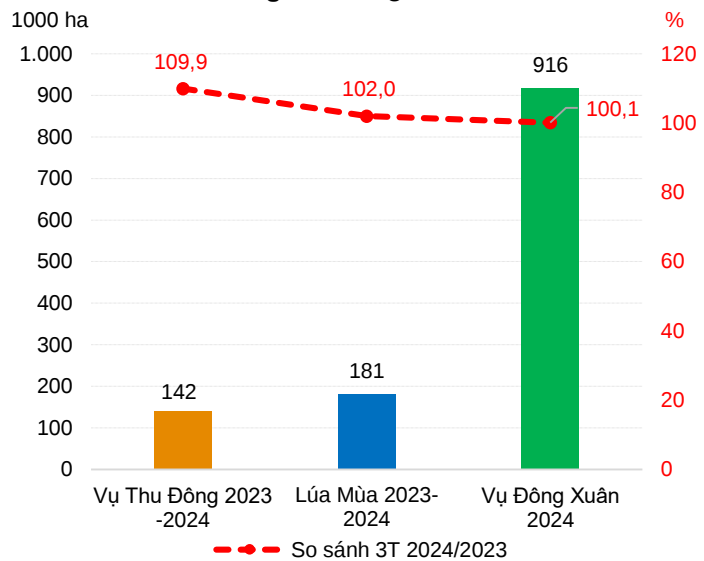


7,96 ↑ + 2,1%
triệu tấn

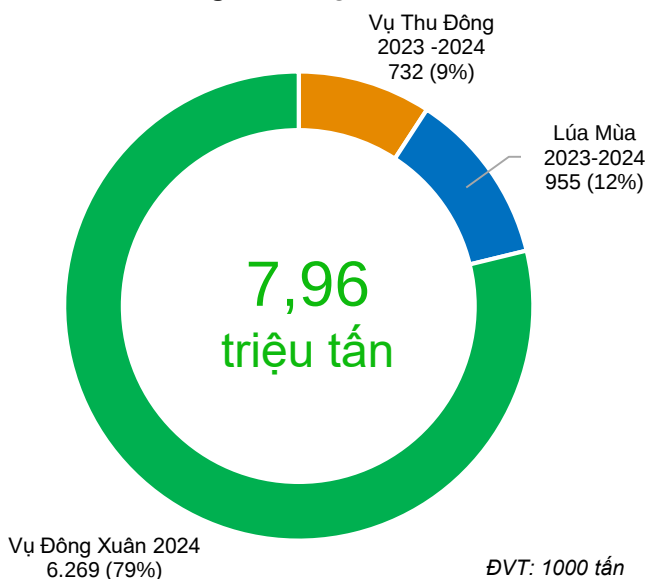
Diện tích gieo trồng lúa cả nước tính đến tháng 3 năm 2024



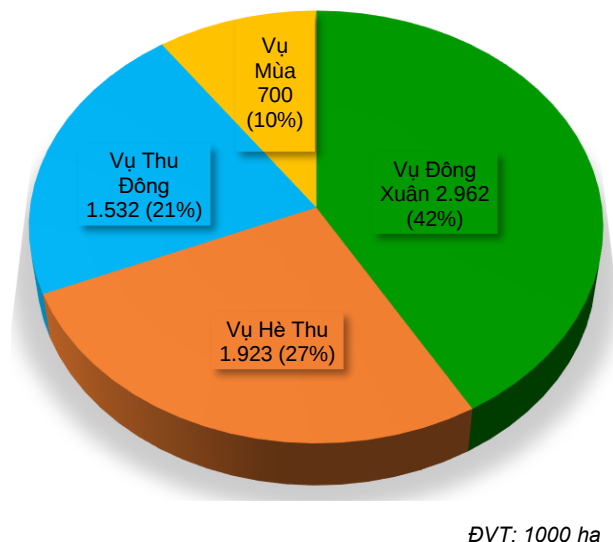
Diện tích thu hoạch lúa phân theo vụ tính đến giữa tháng 3 năm 2024



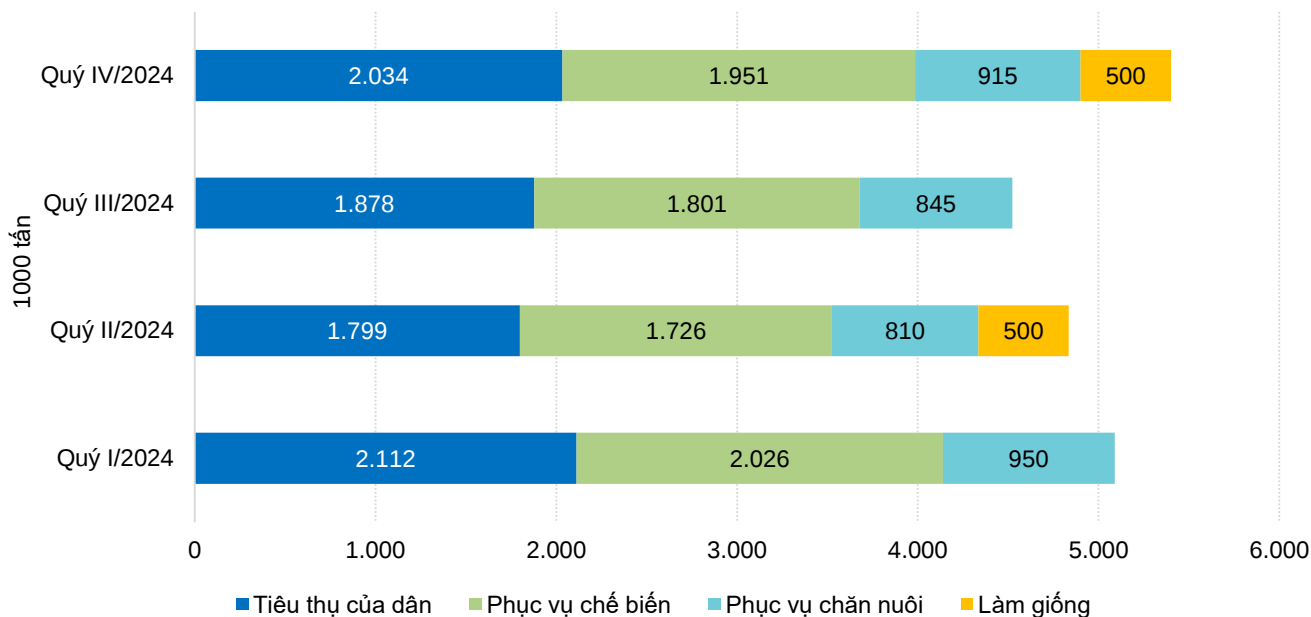
Cơ cấu sản lượng lúa cả nước phân theo vụ tính đến giữa tháng 3 năm 2024



Dự kiến diện tích, cơ cấu gieo trồng lúa cả nước phân theo vụ năm 2024

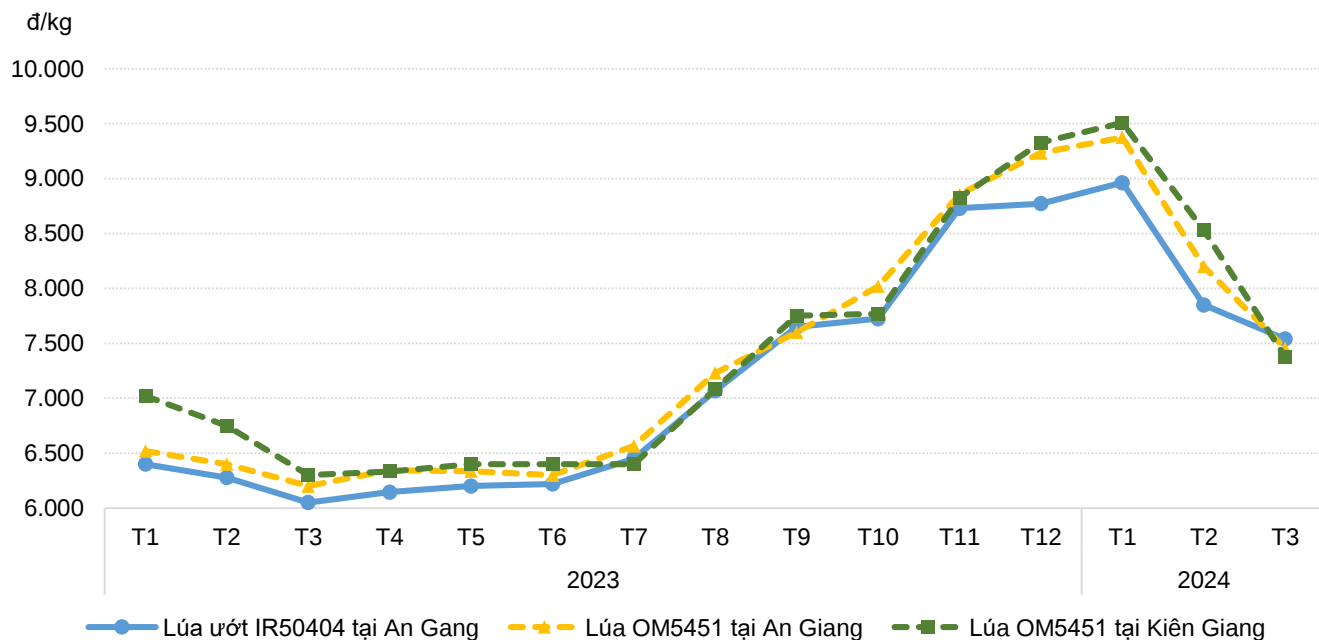


Nhu cầu tiêu thụ gạo trong nước năm 2024



GIÁ LÚA

Giá thu mua lúa bình quân theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tại thị trường trong nước, giá lúa tháng 3/2024 tiếp tục có xu hướng giảm tại các tỉnh ĐBSCL. Tại An Giang, giá thu mua bình quân lúa IR50404 ứot ở mức 7.540 đồng/kg, giảm 310 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 1.490 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2023; giá thu mua bình quân lúa OM5451 tươi ở mức 7.683 đồng/kg, giảm 774 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 1.256 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2023. Tại Kiên Giang giá thu mua bình quân lúa OM5451 ở mức 7.375 đồng/kg, giảm 1.158 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 1.075 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2023

Sản lượng rau các loại
3 tháng năm 2024

2023



5.724 nghìn tấn

2024



↑ +1,5%

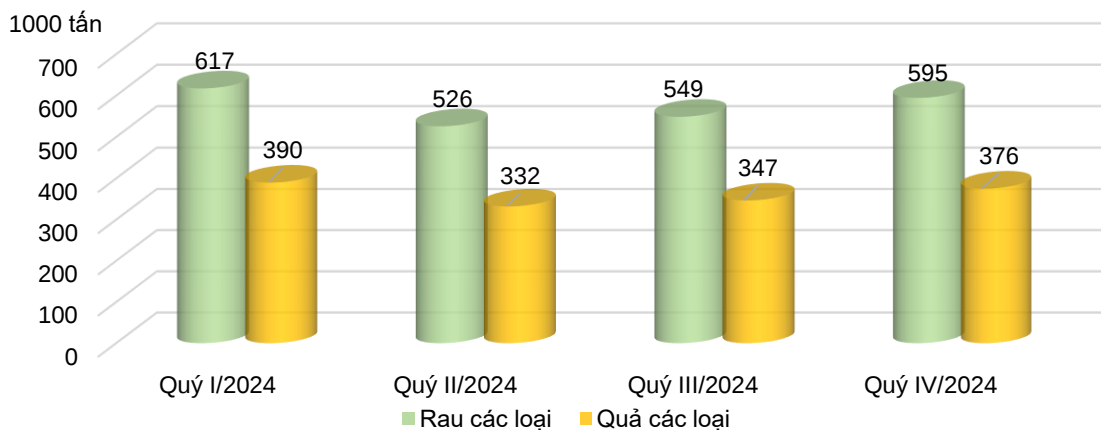
5.847 nghìn tấn

Dự kiến sản lượng rau các loại
6 tháng năm 2024

↑ +1,3%

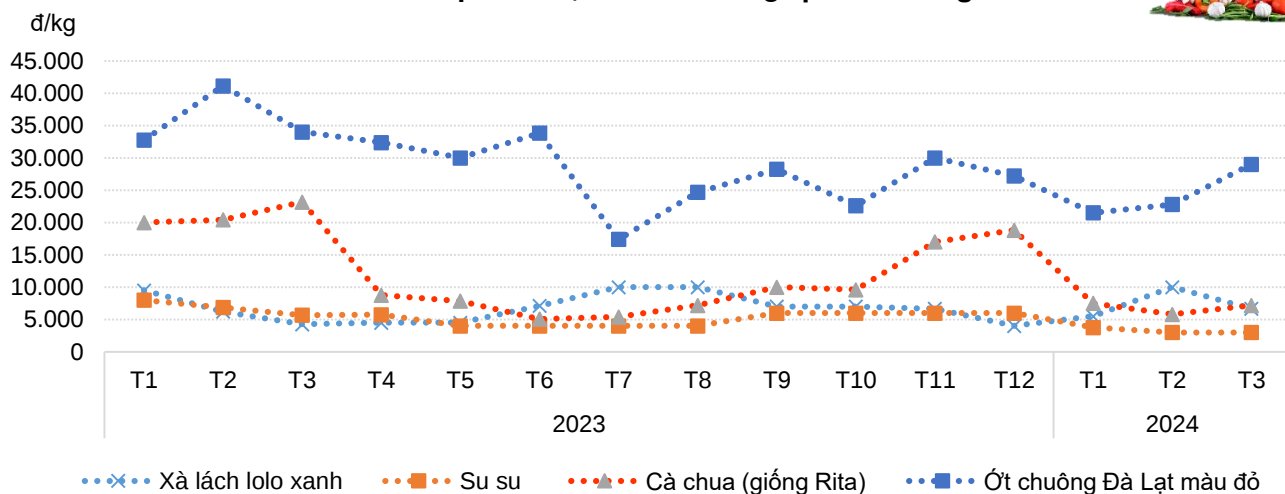
9.724 nghìn tấn

Nhu cầu tiêu thụ rau quả năm 2024



GIÁ RAU CỦ

Giá thu mua bình quân rau, củ theo tháng tại Lâm Đồng 2023-2024



Tháng 3 năm 2024, giá ớt sừng bình quân ở mức 12.000 đồng/kg, giảm 7.400 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 8.167 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; giá cà chua giống rita bình quân ở mức 7.167 đồng/kg tăng 1.367 đồng so với tháng 2/2024 và giảm 16.000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; giá ớt chuông Đà Lạt màu đỏ bình quân ở mức 29.000 đồng/kg, tăng 6.200 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 5.000 đồng so với cùng kỳ năm trước

Dự kiến sản lượng cam 4 tháng năm 2024

Cam



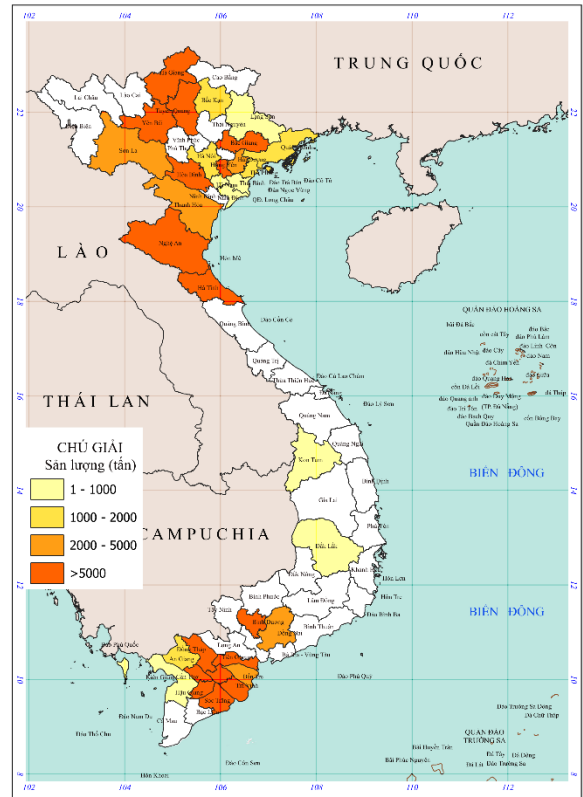
4 tháng 2024

Nghìn tấn

401,8

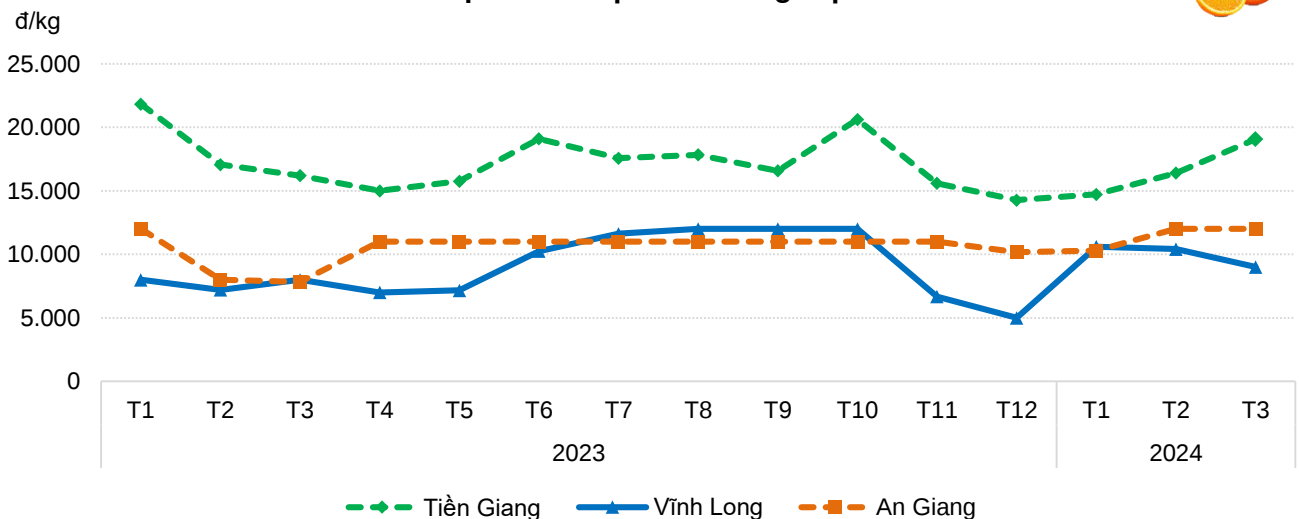
Tỉnh	Tháng 4 (nghìn tấn)	Lũy kế 4 tháng (nghìn tấn)
Vĩnh Long	48,6	141,6
Tuyên Quang		39,8
Hòa Bình	4,5	30,9
Trà Vinh	5,2	28,6
Hậu Giang	4,7	25,5
Hà Giang		21,4
Hà Tĩnh	3,1	12,6
Bình Dương	2,6	12,4
Đồng Tháp	2,7	11,7
Tiền Giang	1,7	10,4
Các tỉnh khác	5,9	67,0

Bản đồ ước sản lượng cam thu hoạch 4 tháng năm 2024



GIÁ CAM

Giá thu mua bình quân cam tại theo tháng một số tỉnh 2023-2024



Trong tháng 3 năm 2024 giá thu mua bình quân cam tiếp tục tăng. Cụ thể: Tại Tiền Giang giá cam bình quân ở mức 19.071 đồng/kg, tăng 2.671 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 2.671 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; tại Vĩnh Long giá cam bình quân ở mức 9.000 đồng/kg, giảm 1.417 đồng/kg và tăng 1000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; tại An Giang giá cam bình quân ở mức 12.000 đồng/kg, không thay đổi so với tháng 2/2024 và tăng 4.182 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước

Dự kiến sản lượng thanh long 4 tháng năm 2024

Thanh long



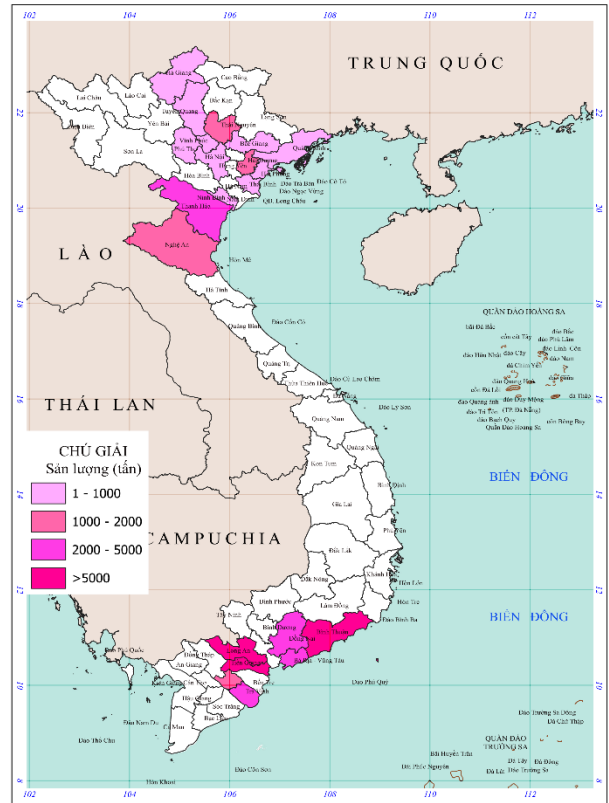
4 tháng 2024

Nghìn tấn

413,5

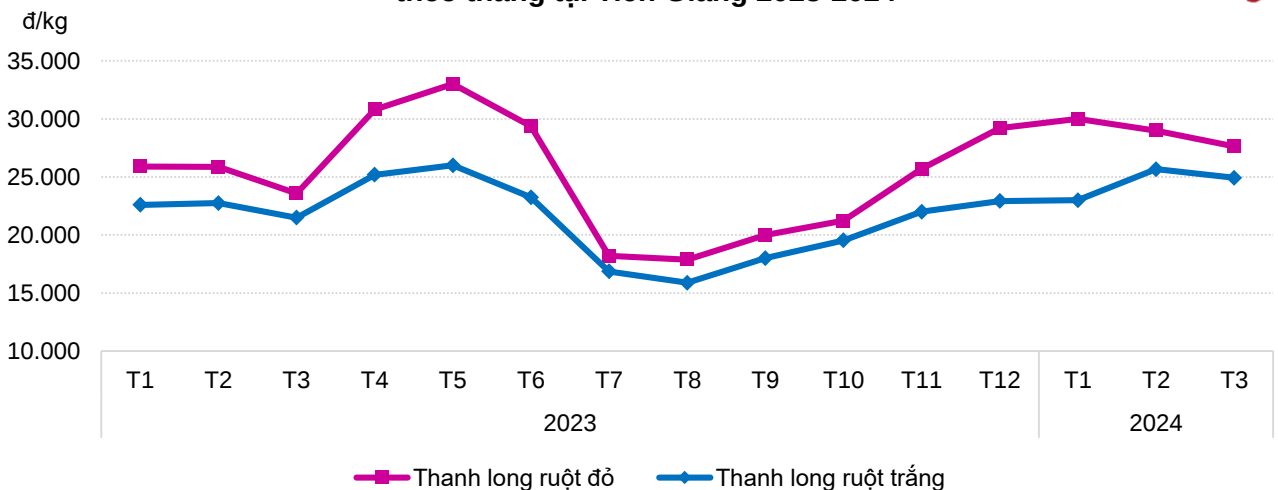
Tỉnh	Tháng 4 (nghìn tấn)	Lũy kế 4 tháng (nghìn tấn)
Bình Thuận	45	237
Tiền Giang	25	85
Long An	16	66
Bà Rịa - Vũng Tàu	0,6	3,9
Trà Vinh	1,1	3,6
Đồng Nai	0,7	3,6
Thanh Hóa		2,9
Vĩnh Long	0,5	1,6
Nghệ An		1,2
Hải Dương		1,1
Các tỉnh khác		7,6

Bản đồ ước sản lượng thanh long thu hoạch 4 tháng năm 2024



GIÁ THANH LONG

Giá thu mua bình quân thanh long ruột đỏ và thanh long ruột trắng theo tháng tại Tiền Giang 2023-2024



Trong tháng 3 năm 2024 giá thu mua thanh long giảm do nhu cầu tiêu thụ giảm. Cụ thể, tại tỉnh Tiền Giang giá bình quân thanh long ruột đỏ ở mức 27.643 đồng/kg, giảm 1.357 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 4.060 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; giá bình quân thanh long ruột trắng ở mức 24.929 đồng/kg, giảm 738 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 3.429 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

Dự kiến sản lượng xoài 4 tháng năm 2024

Xoài



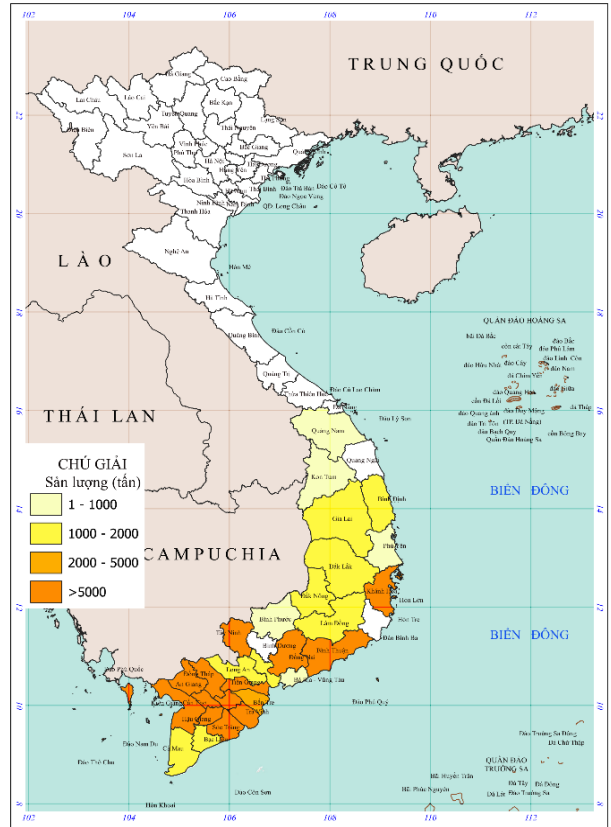
4 tháng 2024

Nghìn tấn

326,8

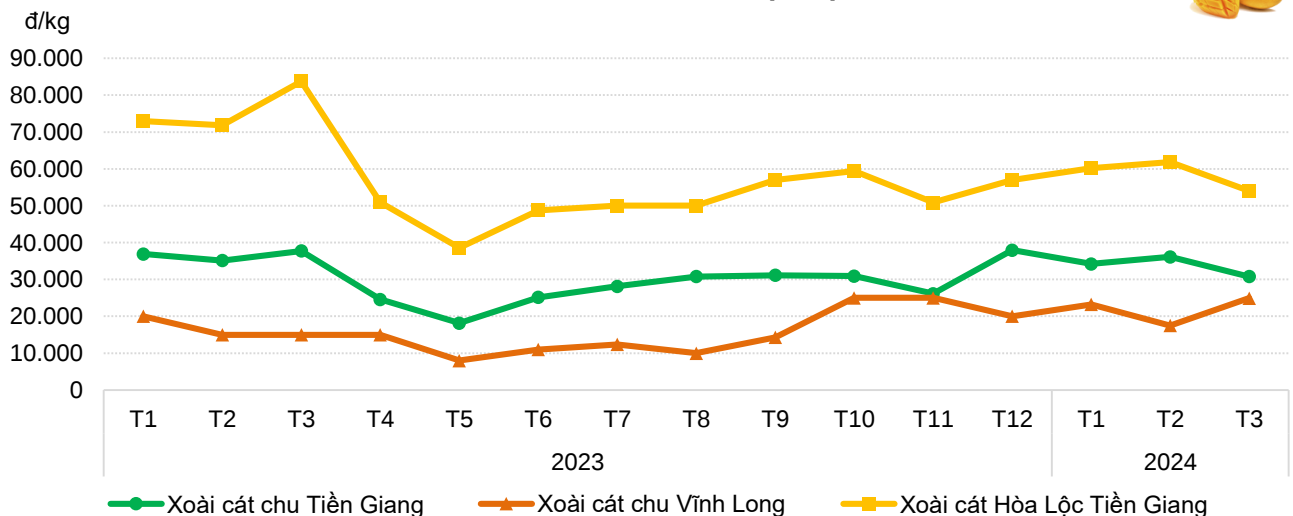
Tỉnh	Tháng 4 (nghìn tấn)	Lũy kế 4 tháng (nghìn tấn)
An Giang	42,0	75,0
Đồng Tháp	29,0	71,0
Vĩnh Long	18,0	39,0
Đồng Nai	15,0	32,0
Tiền Giang	9,7	22,8
Sóc Trăng	6,0	17,6
Khánh Hoà		9,0
Tây Ninh	2,1	7,5
Trà Vinh	2,2	7,3
Bình Thuận		6,5
Các tỉnh khác	8,1	39,1

Bản đồ ước sản lượng xoài thu hoạch 4 tháng năm 2024



GIÁ XOÀI

Giá thu mua bình quân xoài theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Trong tháng 3 giá thu mua bình quân xoài tại Tiền Giang có xu hướng giảm ở xoài cát chu và xoài cát hoà lộc. Cụ thể giá bình quân xoài cát hòa lộc ở mức 54.000 đồng/kg, giảm 7.867 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 29.750 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; giá bình quân xoài cát chu ở mức 30.786 đồng/kg, giảm 5.348 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 6.964 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

Dự kiến sản lượng thu hoạch điều 4 tháng năm 2024

Điều



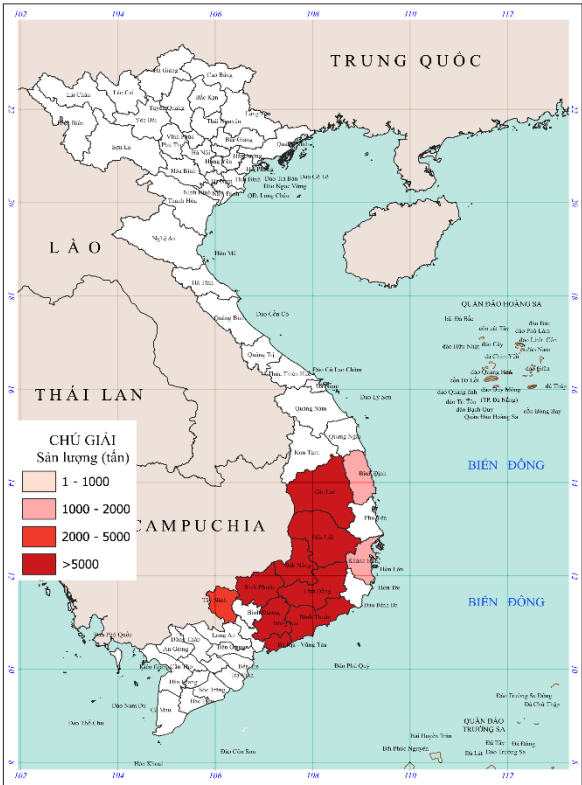
4 tháng 2024

Nghìn tấn

293,1

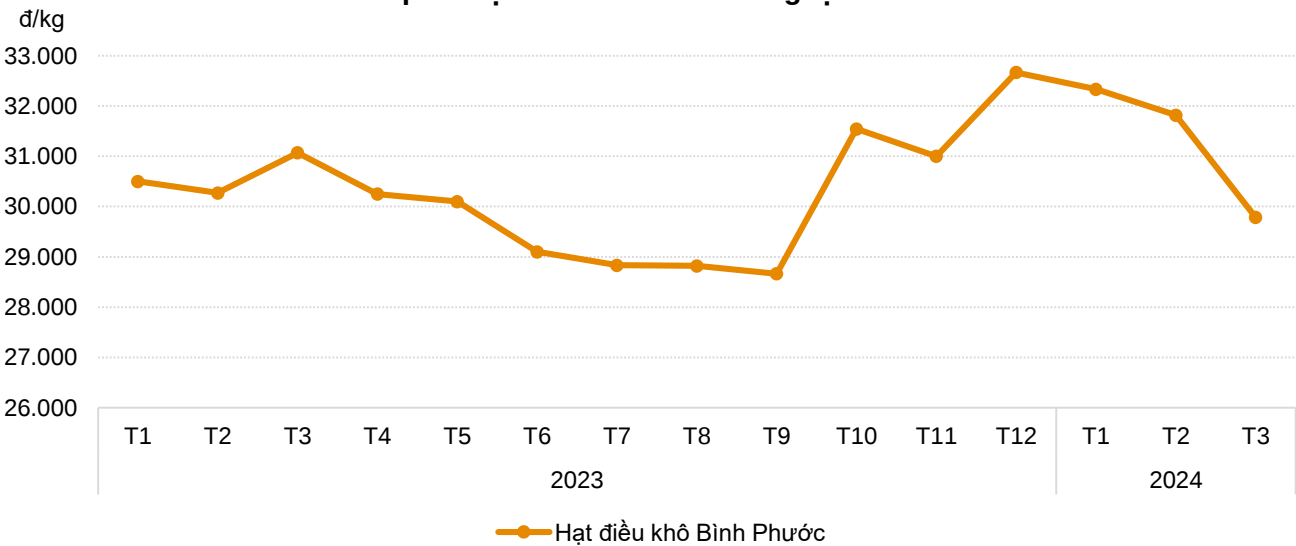
Tỉnh	Tháng 4 (nghìn tấn)	Lũy kế 4 tháng (nghìn tấn)
Bình Phước	22,0	148,0
Đắk Lắk	7,0	34,0
Đồng Nai	11,0	34,0
Gia Lai	6,0	32,0
Đắk Nông	4,0	16,0
Lâm Đồng	2,4	8,7
Bà Rịa - Vũng Tàu	2,0	8,0
Bình Thuận	5,0	7,0
Tây Ninh	1,1	2,6
Khánh Hòa	1,0	1,5
Bình Định	1,0	1,3

Bản đồ ước sản lượng điều thu hoạch 4 tháng năm 2024



GIÁ HẠT ĐIỀU

Giá thu mua bình quân hạt điều khô theo tháng tại Bình Phước 2023-2024



Trong tháng 3 giá thu mua bình quân hạt điều khô tiếp tục có xu hướng giảm ở Bình Phước. Cụ thể, tại Bình Phước giá hạt điều khô bình quân ở mức 29.786 đồng/kg, giảm 2.032 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 1.286 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

Dự kiến sản lượng thu hoạch hồ tiêu 4 tháng năm 2024

Hồ tiêu



4 tháng 2024

Ngìn tấn

216,1

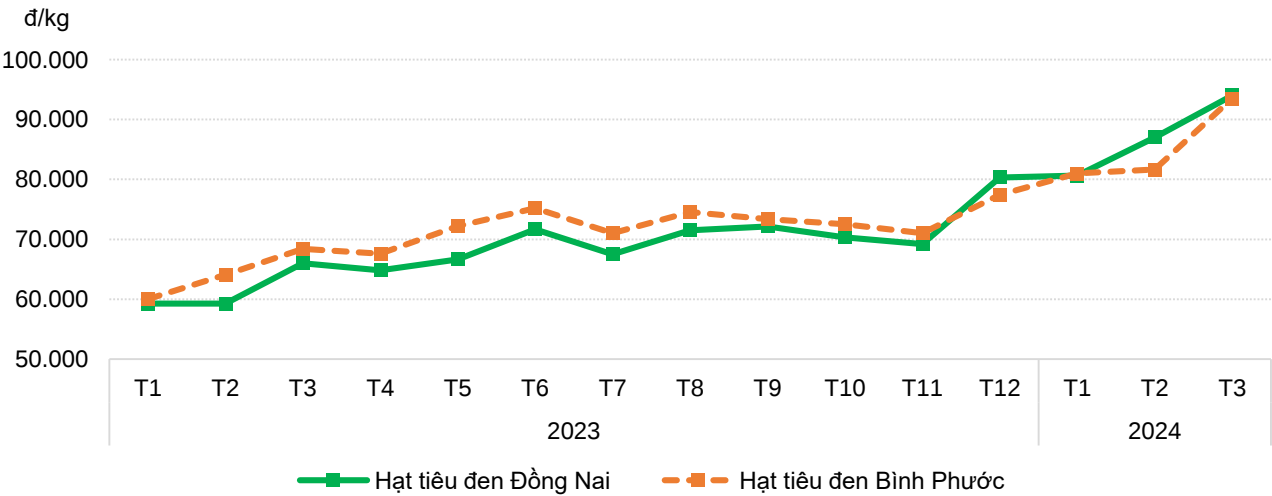
Tỉnh	Tháng 4 (ngìn tấn)	Lũy kế 4 tháng (ngìn tấn)
Đắk Lắk	22,0	57,0
Đắk Nông	17,0	54,0
Đồng Nai	8,0	28,0
Bình Phước	7,0	23,0
Gia Lai	8,0	20,0
Bà Rịa - Vũng Tàu	4,0	20,0
Lâm Đồng	4,0	8,0
Kiên Giang		1,7
Quảng Trị	0,9	0,9
Bình Dương		0,8
Các tỉnh khác	1,7	2,7

Bản đồ ước sản lượng hồ tiêu thu hoạch 4 tháng năm 2024



GIÁ HẠT TIÊU

Giá thu mua bình quân hạt tiêu đen theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Trong tháng 3 giá thu mua bình quân hạt tiêu đen tiếp tục có xu hướng tăng ở Đồng Nai và Bình Phước. Cụ thể, tại Đồng Nai giá hạt tiêu đen bình quân ở mức 94.000 đồng/kg, tăng 7.000 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 28.000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; tại Bình Phước giá hạt tiêu đen bình quân ở mức 93.500 đồng/kg, tăng 11.864 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 25.071 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước;

Dự kiến sản lượng thu hoạch chè 4 tháng năm 2024

Chè



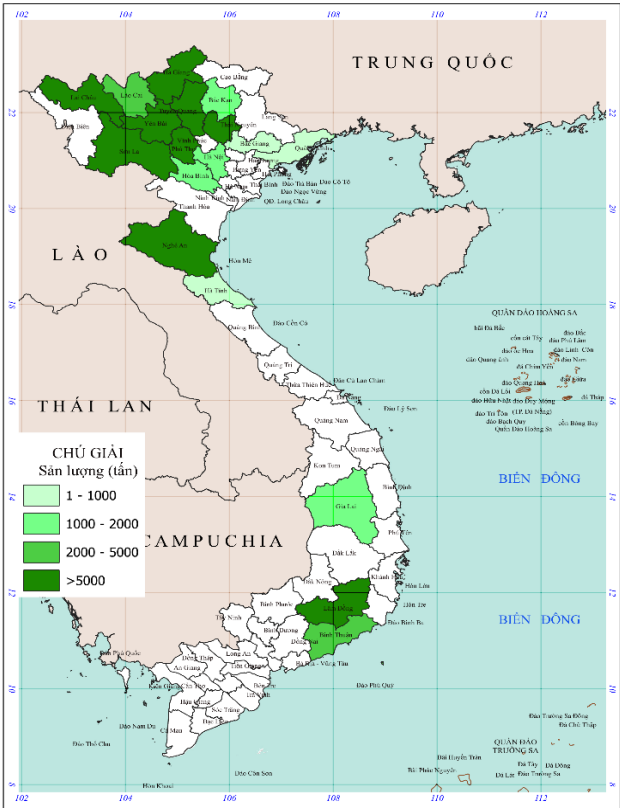
4 tháng 2024

Ngìn tấn

263,6

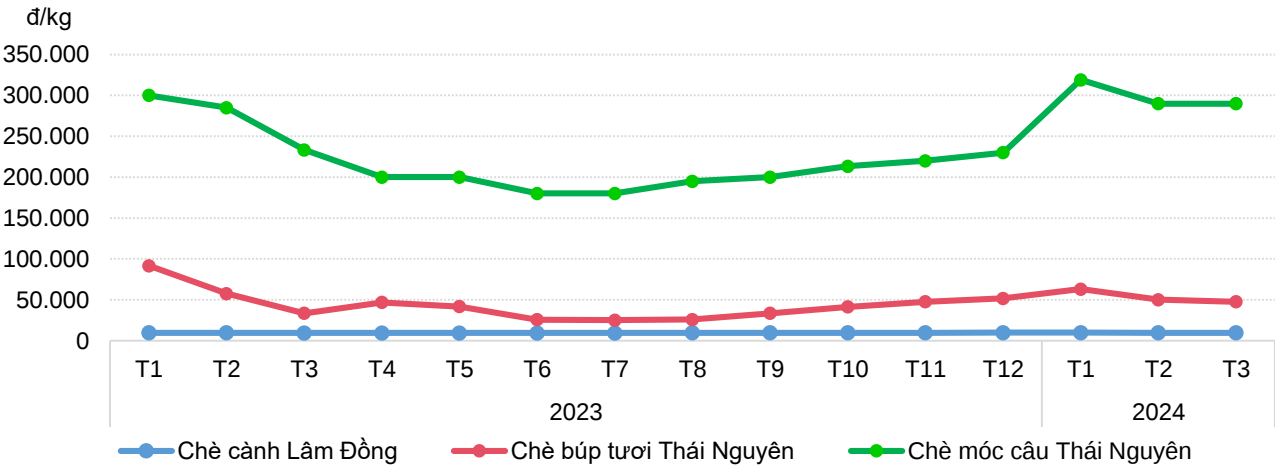
Tỉnh	Tháng 4 (ngìn tấn)	Lũy kế 4 tháng (ngìn tấn)
Thái Nguyên	31,0	94,0
Lâm Đồng	15,5	56,5
Phú Thọ	14,0	36,0
Hà Giang	9,0	26,0
Nghệ An	6,0	13,0
Tuyên Quang	3,2	8,2
Yên Bái	3,2	7,2
Lai Châu	3,0	5,7
Sơn La	2,6	5,6
Lào Cai	2,9	4,5
Các tỉnh khác	3,2	6,9

Bản đồ ước sản lượng chè thu hoạch 4 tháng năm 2024



GIÁ CHÈ

Giá thu mua bình quân chè theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Trong tháng 3 giá thu mua bình quân chè ổn định ở một số loại chè. Cụ thể, tại Lâm Đồng giá chè cành bình quân ở mức 9.567 đồng/kg, không thay đổi so với tháng 2/2024 và tăng 133 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước. Tại Thái Nguyên giá chè búp tươi bình quân ở mức 47.500 đồng/kg, giảm 2.500 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 14.167 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; giá chè móc câu bình quân ở mức 290.000 đồng/kg, không thay đổi so với tháng 2/2024 và tăng 56.667 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.



THÔNG TIN CHUNG

Số lượng gia súc, gia cầm tháng 3 năm 2024



Nghìn con

TRÂU

2.174,1



- 2,5%

Đàn trâu vẫn tiếp tục xu hướng giảm ở nhiều tỉnh, tổng số trâu của cả nước ước tính đến thời điểm cuối tháng 3 giảm 2,5%, so với cùng thời điểm năm 2023.



Nghìn con

BÒ

6.357



- 0,1%

Đàn bò trong tháng có xu hướng giảm đàn ở hầu hết các địa phương, tổng số bò của cả nước ước tính đến thời điểm cuối tháng 3 giảm 0,1% so với cùng thời điểm năm 2023.



Nghìn con

LỢN

25.504



+ 3,3%

Tình hình chăn nuôi lợn trên cả nước có nhiều khởi sắc hơn so với các tháng trước và cùng kỳ năm ngoái do giá bán thịt hơi tăng đều trên cả nước. Tổng số lợn của cả nước ước tính đến thời điểm cuối tháng 3 tăng 3,3% so với cùng thời điểm năm 2023.



Nghìn con

GIA CÀM

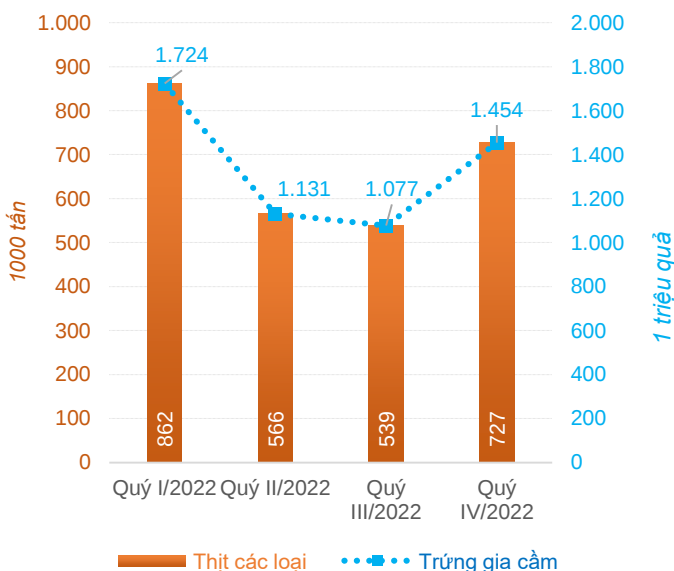
556.548,5



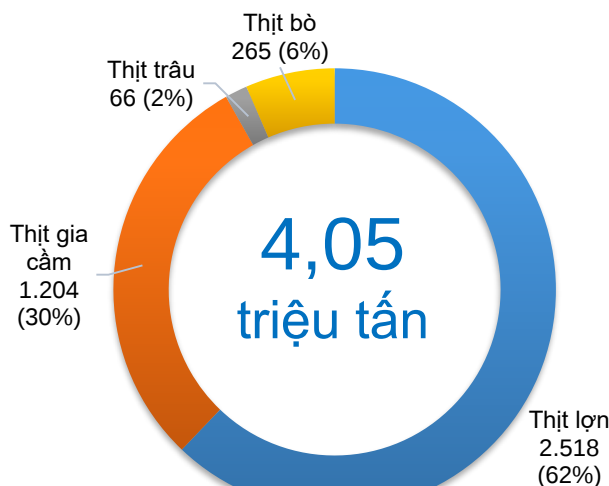
+ 2,1%

Đàn gia cầm phát triển ổn định, khu vực doanh nghiệp phát triển tốt, dịch bệnh được kiểm soát. Giá bán sản phẩm nhìn chung đảm bảo người nuôi có lợi nhuận. Tổng số gia cầm của cả nước ước tính đến thời điểm cuối tháng 3 tăng 2,1% so với cùng thời điểm năm 2023.

Nhu cầu tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi năm 2024

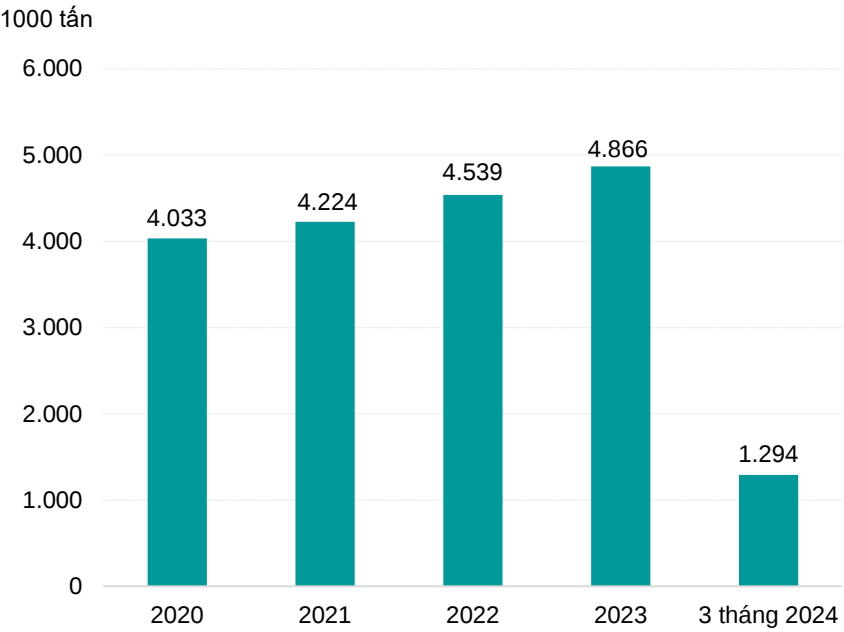


Dự kiến sản lượng và cơ cấu thịt hơi xuất chuồng gia súc, gia cầm 6 tháng đầu năm 2024



Đơn vị: 1.000 tấn

Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng cả nước



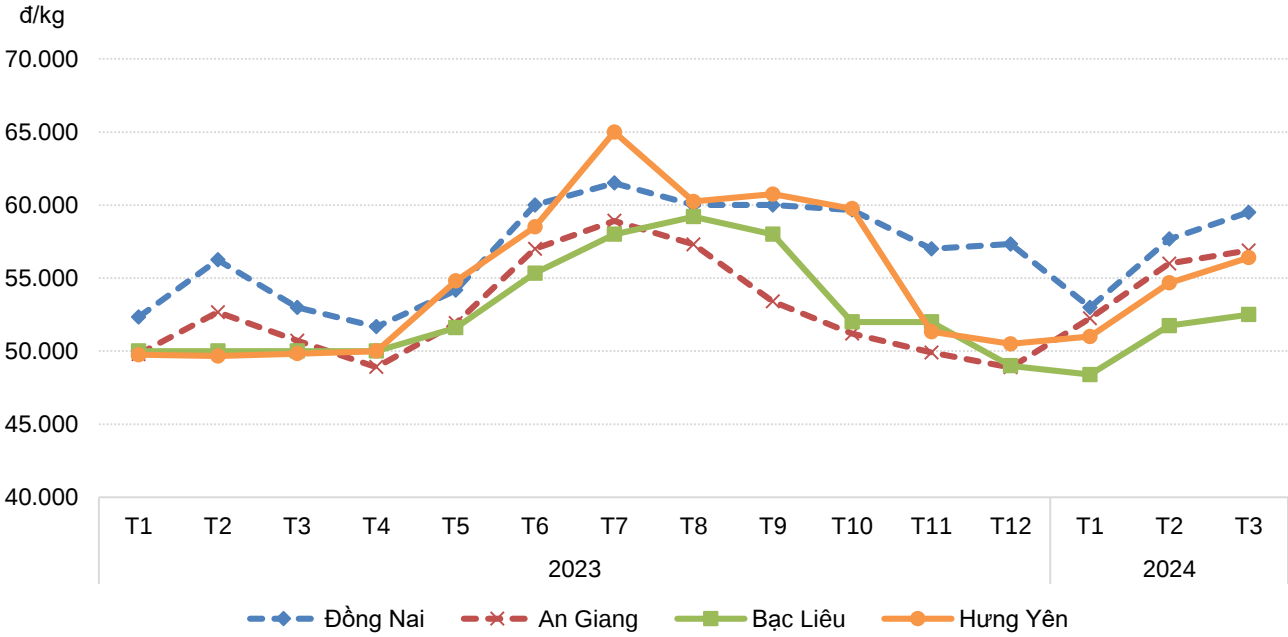
So sánh với cùng kỳ năm trước



Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng. Hiện tại một số tỉnh tại Tây Nguyên và Đông Nam Bộ đang có tốc độ tăng trưởng chăn nuôi khá cao do các doanh nghiệp chăn nuôi mở rộng sản xuất, và nhiều doanh nghiệp mới đi vào hoạt động và cho sản phẩm.

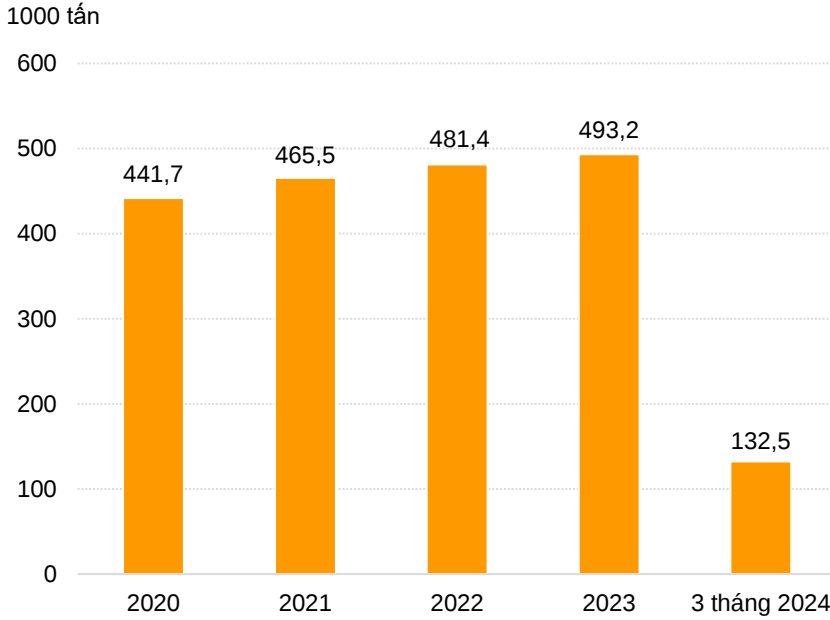
GIÁ THỊT LỢN

Giá thu mua bình quân lợn hơi theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 3 năm 2024, giá lợn hơi đang có xu hướng tăng so với tháng trước. Cụ thể: Tại Đồng Nai giá bình quân lợn hơi ở mức 59.500 đồng/kg, tăng 1.833 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 6.500 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; tại An Giang giá bình quân lợn hơi ở mức 56.889 đồng/kg, tăng 889 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 6.175 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; tại Hưng Yên giá bình quân lợn hơi ở mức 56.400 đồng/kg, tăng 1.733 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 6.567 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

Sản lượng thịt bò hơi cả nước



So sánh với cùng kỳ năm trước



Nghìn tấn

3 Tháng 2024

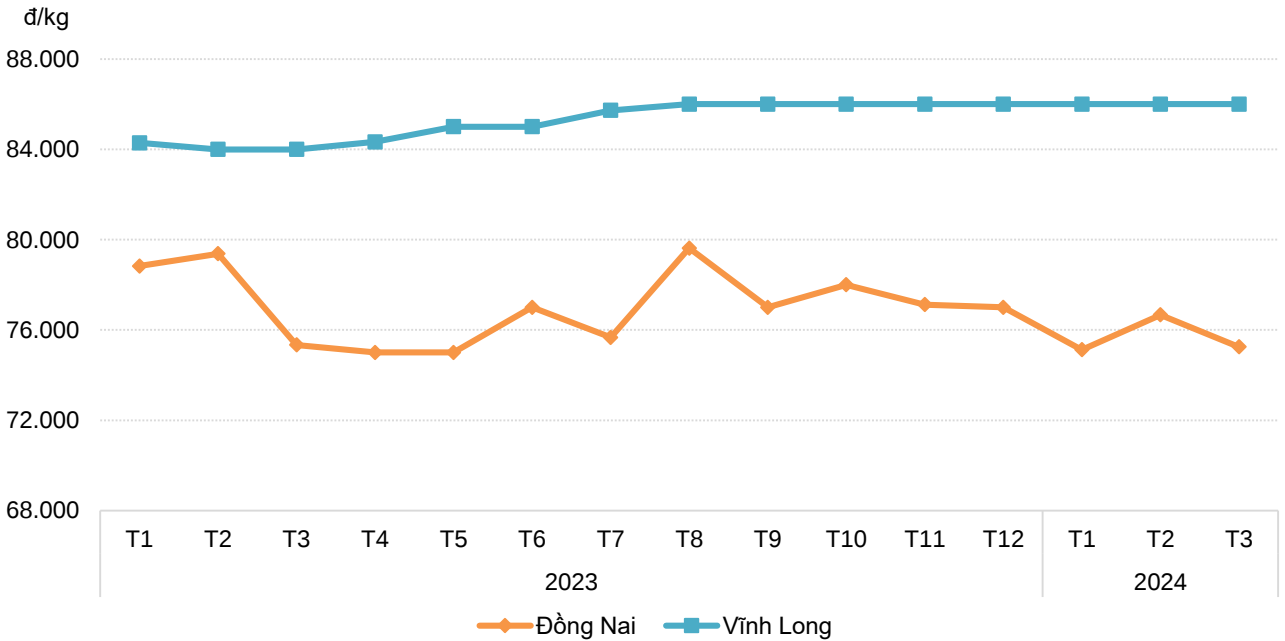
132,5

↑ + 1,5%

Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 132,5 nghìn tấn tăng 1,5%. Tổng số đàn bò trên cả nước đang ở mức ổn định.

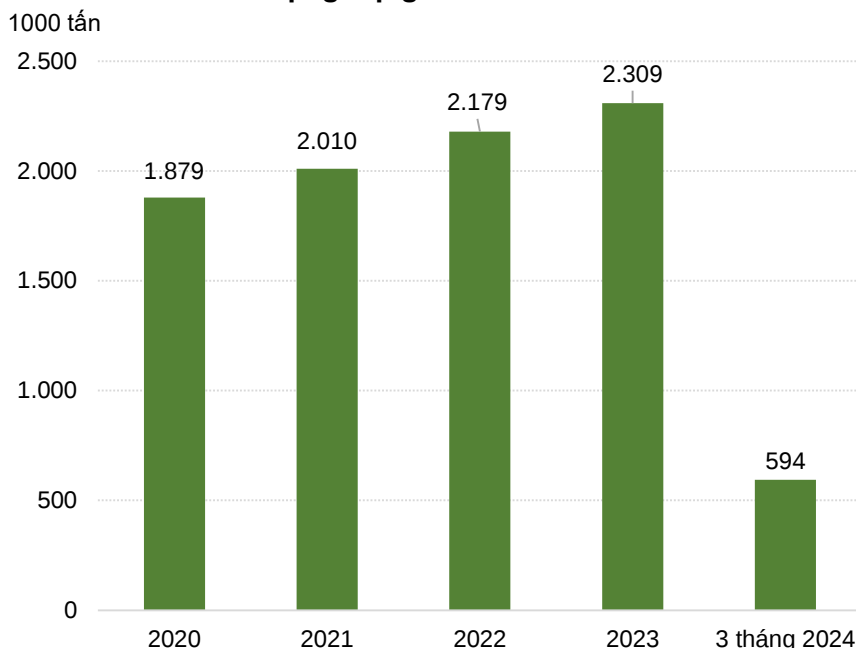
GIÁ THỊT BÒ

Giá thu mua bình quân bò hơi theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 3 năm 2024, giá bình quân bò hơi tại Đồng Nai giảm so với tháng trước, còn tại Vĩnh Long giá bình quân bò hơi không có sự biến động. Cụ thể: Tại Đồng Nai giá bình quân lợn hơi ở mức 75.250 đồng/kg, giảm 1.417 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 83 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; tại Vĩnh Long giá bình quân bò hơi ở mức 86.000 đồng/kg, không biến động so với tháng 2/2024 và tăng 2.000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

Sản lượng thịt gia cầm hơi cả nước



So sánh với cùng kỳ năm trước



Nghìn tấn

3 Tháng 2024

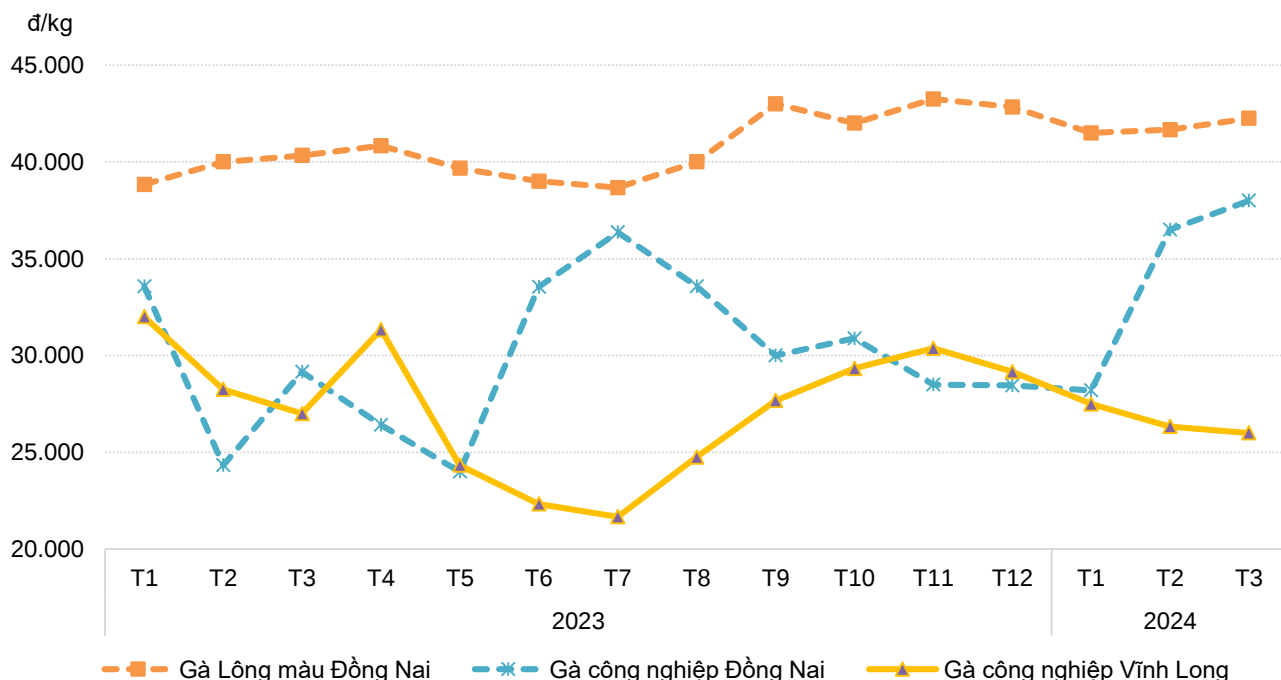
594

↑ + 5,1%

Sản lượng thịt gia cầm hơi ước đạt 594 nghìn tấn tăng 5,1%. Đàn gia cầm phát triển ổn định, khu vực doanh nghiệp phát triển tốt, dịch bệnh được kiểm soát.

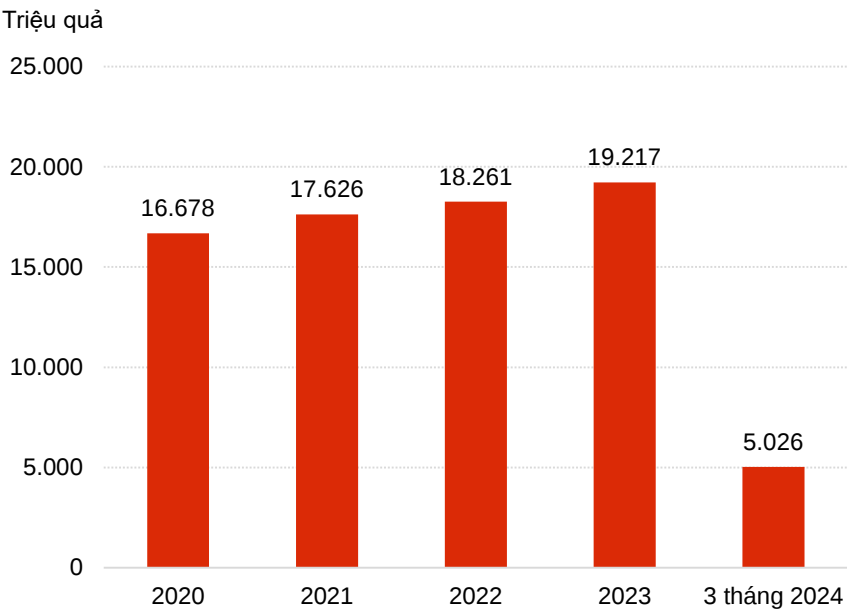
GIÁ THỊT GÀ

Giá thu mua bình quân gà công nghiệp tại theo tháng một số tỉnh 2023-2024



Tháng 3 năm 2024 giá gà công nghiệp tại Đồng Nai và Vĩnh Long đang có xu hướng tăng. Cụ thể: Tại Đồng Nai giá gà công nghiệp bình quân ở mức 38.000 đồng/kg, tăng 1.500 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 8.846 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; giá bình quân gà công nghiệp lông màu ở mức 42.250 đồng/kg, tăng 583 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 1.917 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

Sản lượng trứng cả nước



So sánh với cùng kỳ năm trước

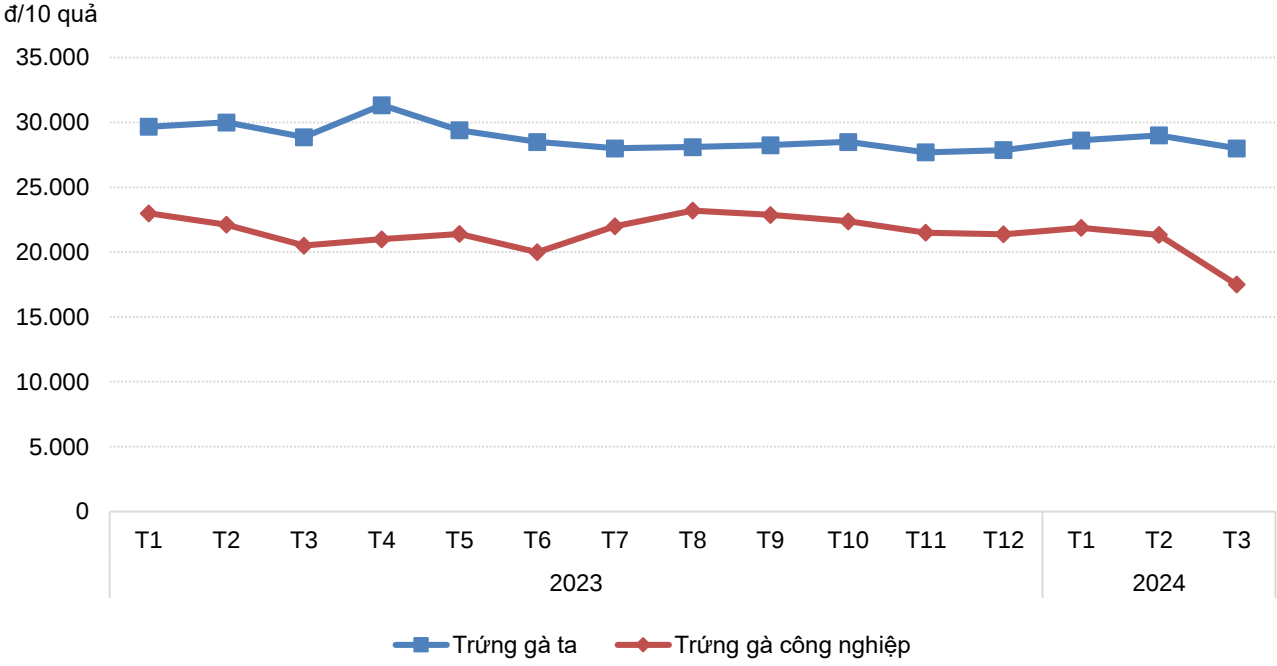


3 Tháng 2024 **5.026** ↑ + 4,8%

Sản lượng trứng ước đạt 5,03 triệu quả tăng 4,8% so với cùng kỳ năm trước. Do tổng đàn gia cầm trên cả nước tăng.

GIÁ TRỨNG

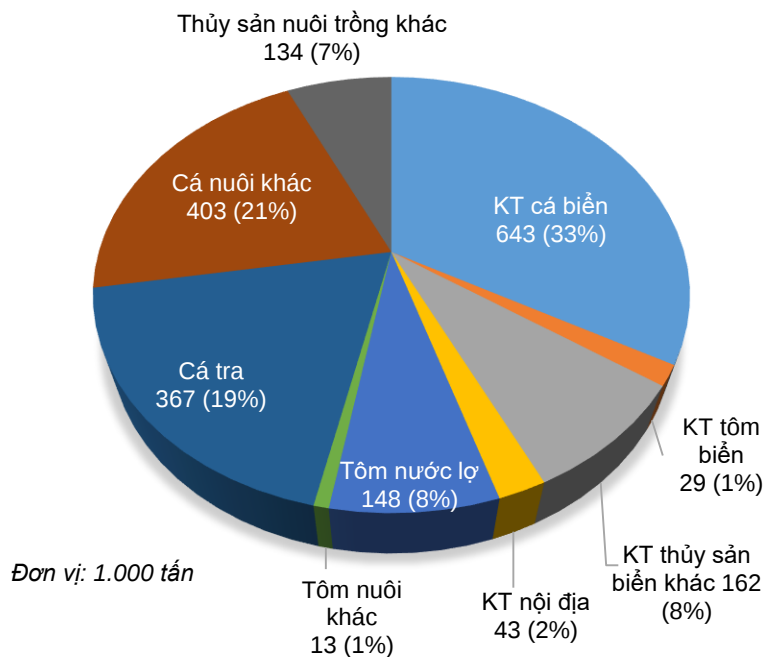
Giá thu mua bình quân trứng gà theo tháng tại Đồng Nai 2023-2024



Tháng 3 năm 2024, giá trứng gà tại Đồng Nai giảm so với tháng trước. Cụ thể: giá trứng gà ta bình quân ở mức 28.000 đồng/10 quả, giảm 1.000 đồng/10 quả so với tháng 2/2024 và giảm 875 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; giá trứng gà công nghiệp bình quân ở mức 17.500 đồng/10 quả, giảm 3.833 đồng/10 quả so với tháng 2/2024 và giảm 3.000 đồng/10 quả so với cùng kỳ năm trước.



Cơ cấu sản lượng thủy sản 3 tháng năm 2024



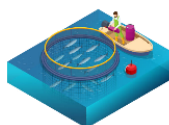
Tổng sản lượng:

1.942 nghìn tấn + 2,2%



Khai thác:

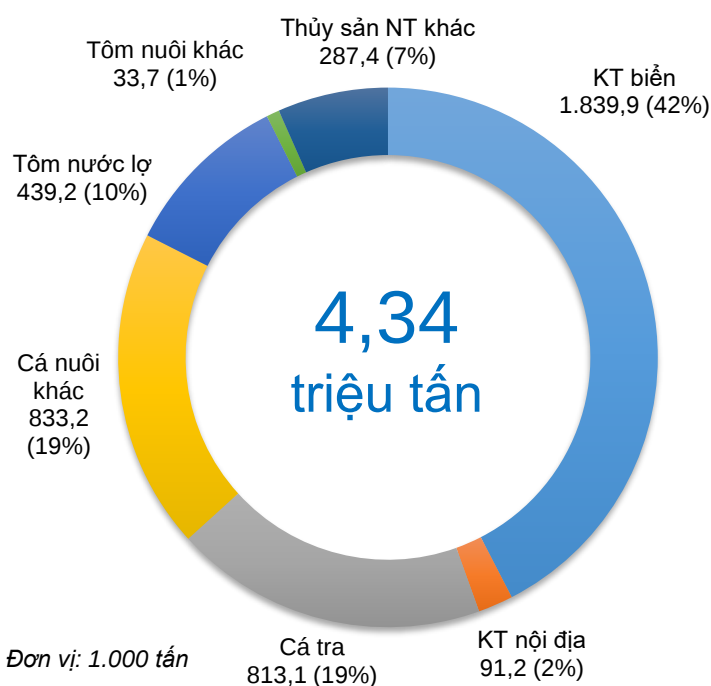
877 nghìn tấn + 0,2%



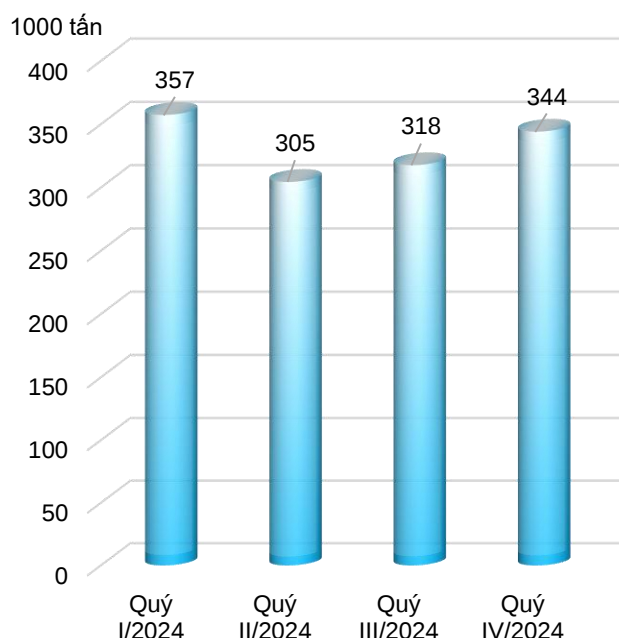
Nuôi trồng:

1.065 nghìn tấn + 3,9%

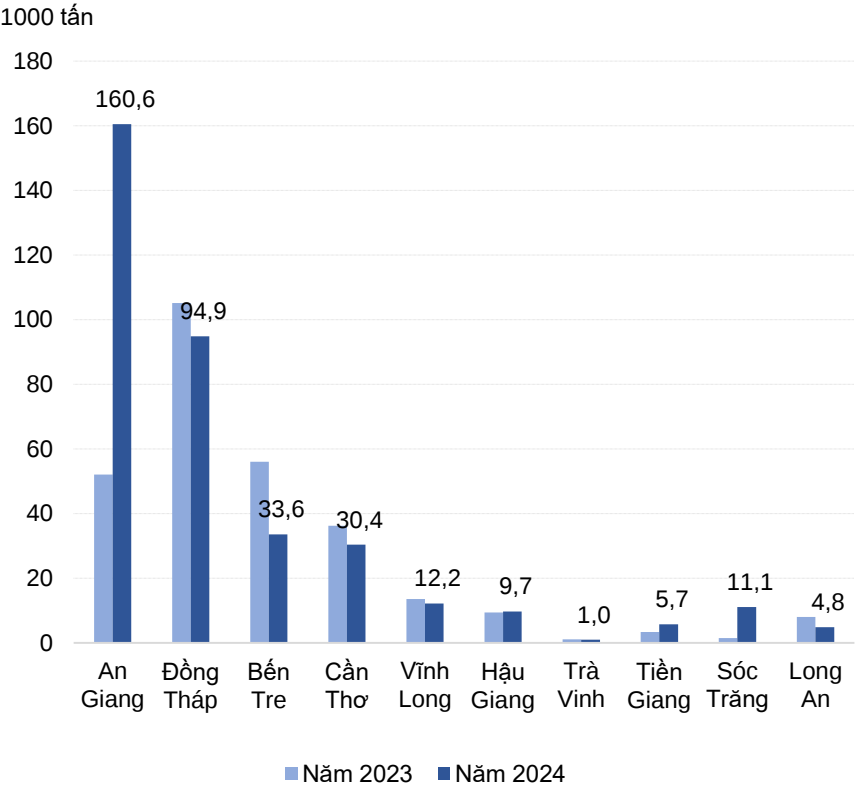
Dự kiến sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2024



Ước nhu cầu tiêu thụ tôm, cá năm 2024



Sản lượng cá tra 3 tháng năm 2024

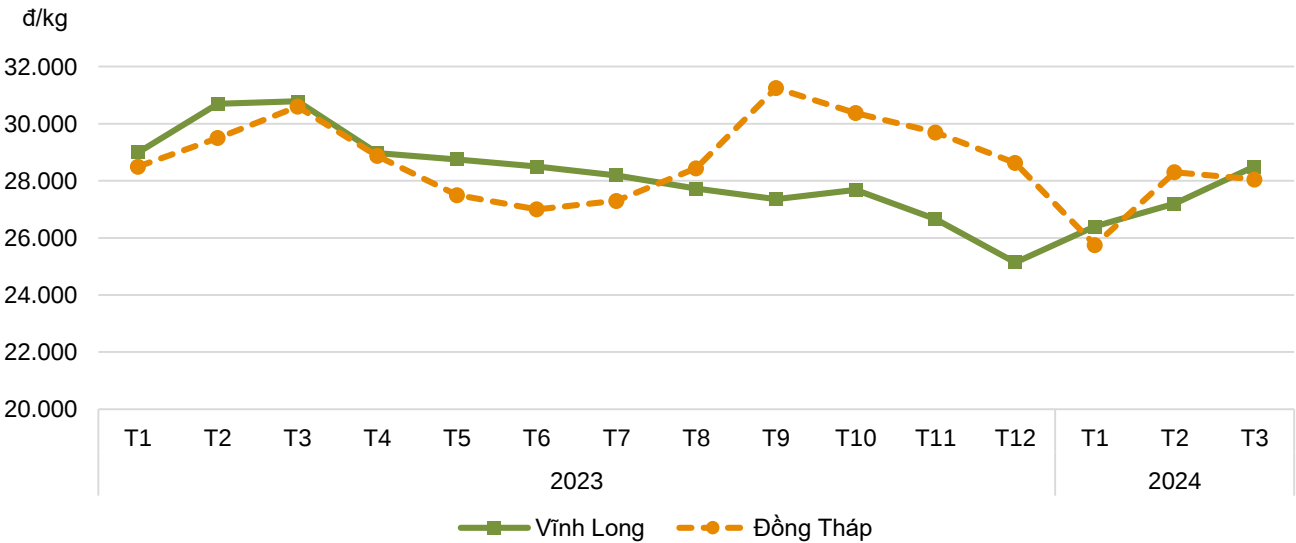


So sánh với cùng kỳ năm trước

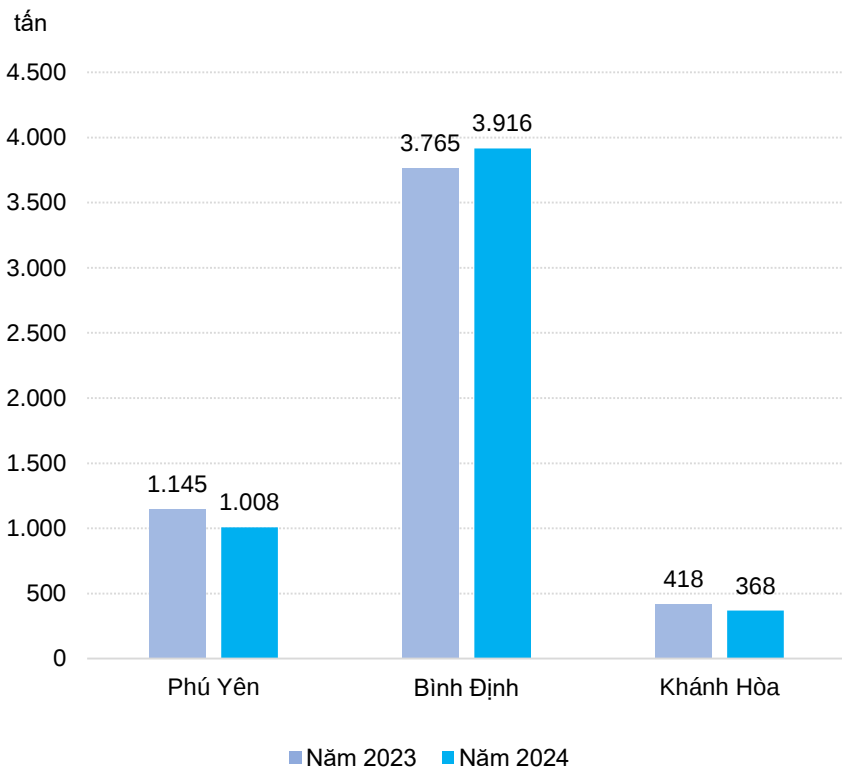
Sản lượng	367 nghìn tấn	↑ + 4,2%
An Giang		↑ + 208,3%
Đồng Tháp		↑ - 9,8%
Bến Tre		↓ - 40%
Cần Thơ		↓ - 16,1%
Vĩnh Long		↓ - 10%
Hậu Giang		↑ + 2,9%
Trà Vinh		↓ - 7,4%
Tiền Giang		↑ + 71,6%

GIÁ CÁ TRA

Giá thu mua bình quân cá tra theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 3 năm 2024 giá cá tra tại Vĩnh Long tăng so với tháng trước và giảm tại Đồng Nai. Cụ thể: Tại Vĩnh Long giá cá tra bình quân ở mức 28.500 đồng/kg, tăng 1.300 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 2.286 đồng so với cùng kỳ năm trước. Tại Đồng Tháp, giá cá cùng cỡ ở mức 28.050 đ/kg, giảm 250 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 1.200 đồng/kg so với giá cùng kỳ năm trước.

**Sản lượng cá ngừ đại dương tại 3 tỉnh khai thác
trọng điểm 3 tháng năm 2024**

So sánh với cùng kỳ năm trước

Sản lượng 5.292 tấn ↓ - 0,8%

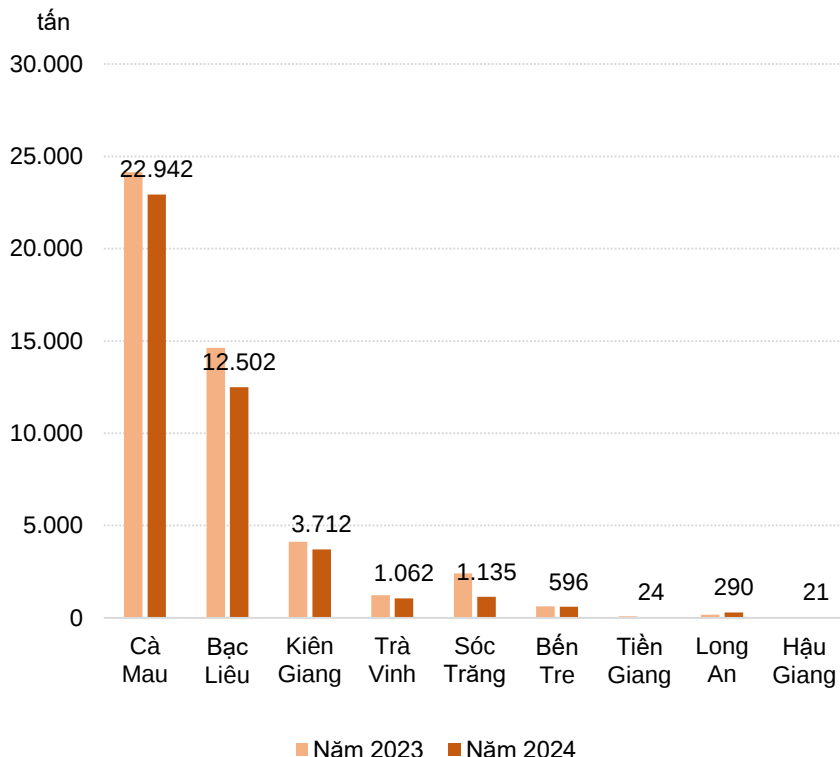
- Phú Yên ↓ - 12%
- Bình Định ↑ + 4%
- Khánh Hòa ↓ - 12%

GIÁ CÁ NGŨ**Giá thu mua bình quân cá ngừ loại trên 30 con/kg
theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024**

Tháng 3 năm 2024 tại Khánh Hòa, giá cá bình quân cá ngừ đại dương loại 30 kg/con ở mức 102.000 đồng/kg, tăng 3.000 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 4.000 đồng/kg so với giá cùng kỳ năm trước. Tại Phú Yên giá cá ngừ đại dương ổn định ở mức 117.500 đồng/kg, giảm 2.500 đồng so với tháng 2/2024 và giảm 37.500 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

TÔM SÚ

Sản lượng tôm sú 3 tháng năm 2024



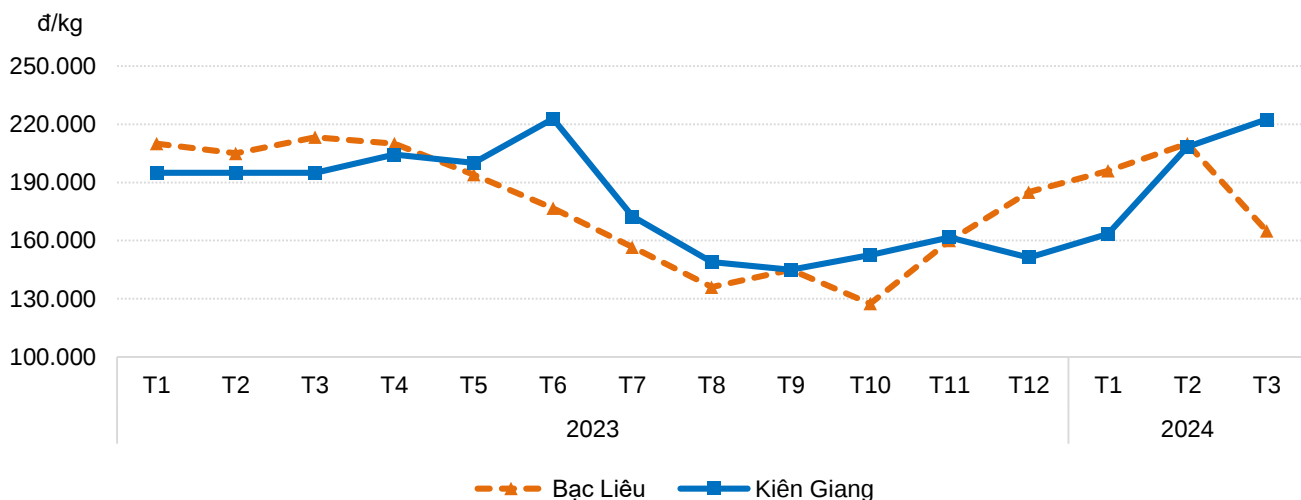
So sánh với cùng kỳ năm trước

Sản lượng 48,9 nghìn tấn ↑ + 2,3%

- Cà Mau ↓ - 5%
- Bạc Liêu ↓ - 14,5%
- Kiên Giang ↓ - 10%
- Trà Vinh ↓ - 13%
- Sóc Trăng ↓ - 53%
- Bến Tre ↓ - 5%
- Long An ↑ + 65,7%

GIÁ TÔM SÚ

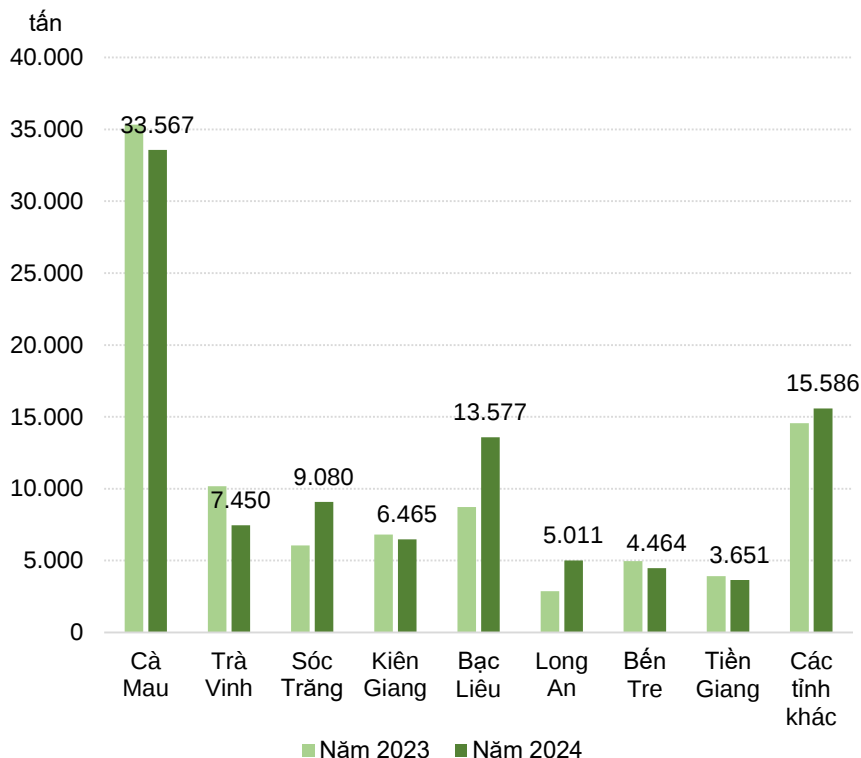
Giá thu mua bình quân tôm sú loại 30 con/kg theo tháng tại một số tỉnh 2023-2024



Tháng 3 năm 2024 giá tôm sú loại 30 con/kg tiếp tục tăng tại Kiên Giang và giảm tại Bạc Liêu. Cụ thể: Tại Bạc Liêu giá bình quân tôm sú loại 30 con/kg ở mức 165.000 đồng/kg, giảm 45.000 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 48.333 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; tại Kiên Giang giá bình quân tôm sú loại 30 con/kg ở mức 222.500 đồng/kg, tăng 14.167 đồng/kg so với tháng 2/2024 và tăng 27.500 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.

TÔM THẺ

Sản lượng tôm thẻ 3 tháng năm 2024



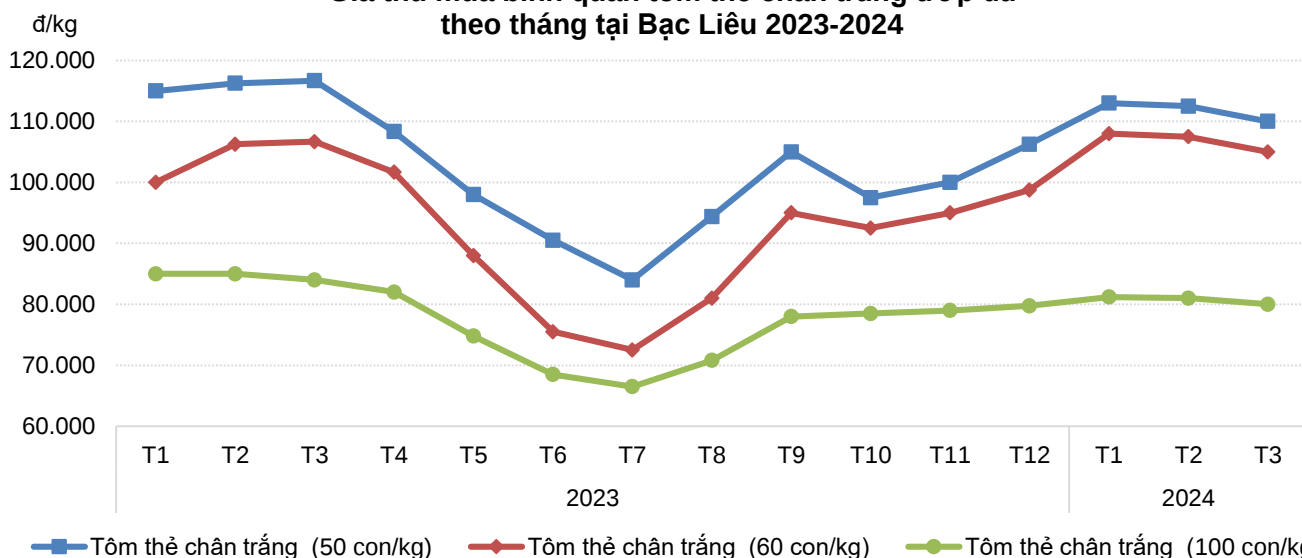
So sánh với cùng kỳ năm trước

Sản lượng 98,9 nghìn tấn ↑ + 5,8%

● Cà Mau	↓ - 5%
● Trà Vinh	↓ - 22,8%
● Sóc Trăng	↑ + 49,8%
● Kiên Giang	↓ - 5%
● Bạc Liêu	↑ + 55,6%
● Long An	↑ + 75%
● Bến Tre	↓ - 10%
● Bến Tre	↓ - 6,9%

GIÁ TÔM THẺ

Giá thu mua bình quân tôm thẻ chân trắng ướp đá theo tháng tại Bạc Liêu 2023-2024



Tháng 3 năm 2024 giá tôm thẻ chân trắng tại Bạc Liêu tiếp tục giảm. Cụ thể, giá bình quân tôm thẻ chân trắng loại 50 con/kg ở mức 110.000 đồng/kg, giảm 2.500 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 6.667 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước; giá bình quân tôm thẻ chân trắng loại 60 con/kg ở mức 105.000 đồng/kg, giảm 2.500 đồng/kg so với tháng 2/2024 và giảm 1.667 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước.



Công tác đảm bảo chất lượng, ATTP

Công tác đảm bảo chất lượng, ATTP tháng 3 và 3 tháng năm 2024



Phổ biến thông tin, truyền thông

3 tháng đầu năm, cả nước đã tổ chức 506 hội nghị với hơn 23.300 lượt người tham dự, phát sóng hơn 1.900 lượt bản tin, hơn 570 tin bài trên báo điện tử và báo giấy in phát hơn 17.500 băng rôn, khẩu hiệu, áp phích, tờ gấp, tờ rơi, tờ dán, hơn 8.100 sổ tay, sách, tài liệu truyền thông.

Phối hợp với 03 báo (Đại biểu nhân dân, Nông nghiệp Việt Nam, Nông thôn ngày nay) triển khai các hoạt động truyền thông về ATTP



Thanh tra, kiểm tra, cảnh báo, xử lý vi phạm

Trong tháng 3/2024, các địa phương đã thực hiện thanh tra, kiểm tra **1.038** cơ sở sản xuất kinh doanh NLTS và VTNN, xử phạt VPHC **35** cơ sở, chiếm 3,3% với tổng số tiền phạt là **209,76** triệu đồng (giảm so với tháng 3/2023 (11,7%)). Lũy kế quý I/2024 đã thanh, kiểm tra và xử phạt 152 cơ sở/3.626 cơ sở (chiếm 4,2%) giảm so với quý I/2023 (11%)

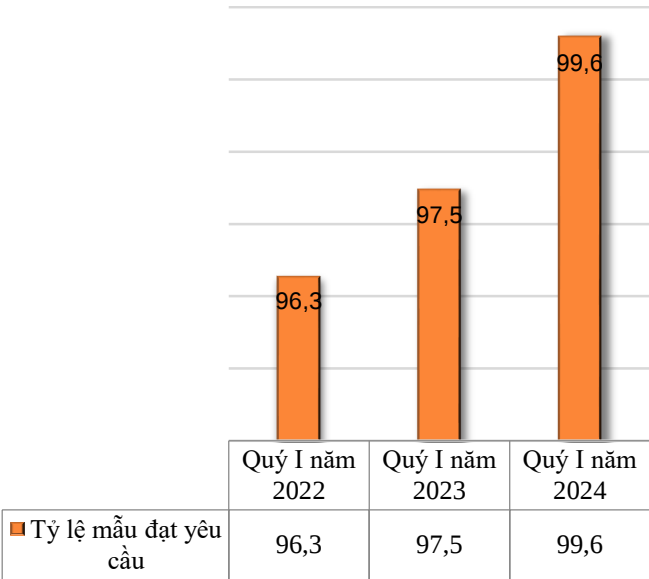


Quản lý hoạt động đánh giá sự phù hợp

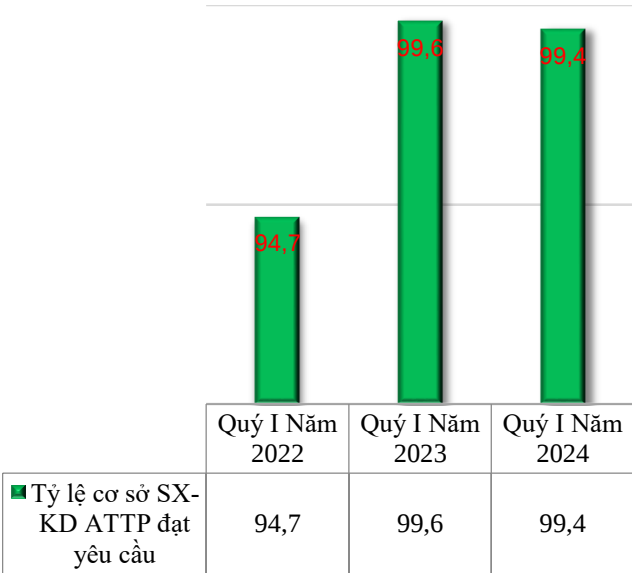
Trong tháng 3/2024, đã triển khai đánh giá 02 phòng kiểm nghiệm bổ sung phạm vi chỉ định kết hợp đánh giá định kỳ cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm; lũy kế quý I/2024 đã đánh giá 04 phòng kiểm nghiệm và ban hành 01 Quyết định chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm

Số liệu các chỉ tiêu giám sát về chất lượng và an toàn thực phẩm 3 tháng năm 2024

Tỷ lệ mẫu NLTS được giám sát đạt yêu cầu ATTP (%)



Tỷ lệ cơ sở SX-KD được thẩm định đạt yêu cầu về ATTP (%)



Hoạt động xúc tiến thương mại của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Trong tháng 3 năm 2024



Tháng 03/2024 | Cần Thơ, Hà Nội

Tổ chức hội thảo tham vấn về hoàn thiện chính sách pháp luật xây dựng thương hiệu nông sản Việt Nam

Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển TT



Tháng 03/2024 | Cà Mau

Tổ chức Diễn đàn giải pháp phát triển ngành tôm Việt Nam tại Hội chợ Vietshrimp 2024

Cục Thủy sản

Kế hoạch năm 2024



Năm 2024

Tổ chức phiên chợ nông sản, đặc sản vùng miền (3 phiên)

Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp



Quý III/2024

Tổ chức hội chợ triển lãm Nông nghiệp quốc tế lần thứ 24 - AgroViet 2024

Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp



Quý III/2024

Tổ chức Hội chợ Làng nghề lần thứ 20 - năm 2024

Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp



Tháng 11/2024 | Cà Mau

Tổ chức Hội thảo Phát triển chuỗi giá trị ngành tôm vùng Đồng bằng Sông Cửu Long trong khuôn khổ Lễ hội tôm vùng đồng bằng sông Cửu Long

Cục Thủy sản



Tháng 12/2024 | Đồng Tháp, An Giang

Tổ chức Hội thảo Thúc đẩy liên kết chuỗi cá tra vùng Đồng bằng Sông Cửu Long trong khuôn khổ Lễ hội cá tra vùng đồng bằng sông Cửu Long

Cục Thủy sản



Quý III – IV/2024 | Cần Thơ

Tổ chức Hội thảo thúc đẩy xây dựng nhãn hiệu, nhật ký sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; mã số vùng trồng cho sản phẩm... của HTX nông nghiệp, trang trại, hộ nông dân...

Cục Kinh tế hợp tác và PTNT



Năm 2024

Hội thảo tập huấn kỹ năng khai thác, tìm kiếm, dự báo thông tin thị trường và xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu, xu hướng thị trường cho từng nhóm sản phẩm nông sản

Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp

Chỉ đạo thực hiện:

Ban chỉ đạo chất lượng, an toàn thực phẩm và phát triển thị trường

Tổ chức thực hiện:

Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp

Ý kiến đóng góp xin gửi về địa chỉ:

Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê nông nghiệp



Nhà B5, số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội



Thongke.mard.gov.vn



024-373-41-635

